

Số: 191 /BC-SGTVT

Trà Vinh, ngày 31 tháng 5 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2019**

Thực hiện Công văn số 628/SNV-XDCQCTTN ngày 17/5/2019 của Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh về việc báo cáo công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2019.

Sở Giao thông vận tải báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2019 như sau:

#### **I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG:**

Cơ quan Sở Giao thông vận tải có 09 phòng, ban, đơn vị trực thuộc với tổng số 152 công chức, viên chức, lao động. Về trình độ chuyên môn: Trong đó có 13 thạc sỹ, 113 đại học, 06 cao đẳng, 08 trung cấp; 12 cán bộ đã qua đào tạo dài hạn (công nhân kỹ thuật và giáo viên dạy thực hành lái xe), về trình độ chính trị: 18 cao cấp chính trị, 36 trung cấp chính trị.

#### **II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN VÀ QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ**

##### **1. Quán triệt, học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở**

- Nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm và hành động của cấp ủy đảng, chính quyền và thủ trưởng cơ quan, đơn vị, công chức, viên chức hiểu rõ vị trí, vai trò, tầm quan trọng trong công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở; Đảng ủy và lãnh đạo Sở luôn quan tâm và tiếp tục triển khai, quán triệt thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận chính quyền như: Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị khóa X về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) “về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp”; Quyết định số 1893-QĐTU ngày 28/12/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành Quy chế

công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Trà Vinh; Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 20/8/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 04/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khắc phục hạn chế, khó khăn trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cơ quan, đơn vị; Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Quy định số 11- QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với nhân dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

Thông qua các cuộc họp giao ban, họp đơn vị, Đảng ủy, chính quyền đã chỉ đạo cấp ủy các chi bộ, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai việc xây dựng và thực hiện (QCDC) ở cơ sở đến toàn thể đảng viên, công chức, viên chức và người lao động.

Kết quả Đảng ủy và chính quyền đã triển khai được 04 cuộc với 608 lượt đảng viên, công chức, viên chức và người lao động tham dự.

Nhìn chung, qua công tác triển khai, quán triệt trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động, nhất là lãnh đạo đứng đầu đơn vị góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, khả năng hoàn thành nhiệm vụ và ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân.

Trong 6 tháng đầu, Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở của đơn vị đã làm tốt công tác tham mưu, kiểm tra, giám sát giúp cấp ủy, chính quyền kịp thời quán triệt, triển khai đến các chi bộ, đơn vị trực thuộc các văn bản của Đảng, Nhà nước liên quan đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác dân vận và QCDC, tổ chức tuyên truyền và nhân rộng các điển hình, mô hình thực hiện tốt QCDC ở cơ sở. Qua công tác kiểm tra, giám sát cho thấy cấp ủy các chi bộ, đơn vị trực thuộc thường xuyên lãnh đạo việc tổ chức triển khai thực hiện QCDC cơ sở tại đơn vị, các Ban chỉ đạo QCDC đơn vị trực thuộc đã kịp thời kiện toàn, củng cố bộ máy đi vào hoạt động hiệu quả.

## **2. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị- xã hội, các hội quần chúng trong công tác vận động quần chúng:**

Đảng ủy, chính quyền phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị- xã hội, các hội quần chúng trong công tác vận động quần chúng trong việc phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên và nhân dân; đồng thời tham gia với chính quyền thực hiện tốt Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị- xã hội”; Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị

“Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị- xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”. Vận động nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia các cuộc vận động hiến đất, cây trái; hoa màu trong thực hiện đường giao thông nông thôn, đặc biệt là thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

### **3. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở**

#### **3.1. Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở**

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Ban Chỉ đạo đã xây dựng Quy chế hoạt động, thông báo về việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban Chỉ đạo; Đồng thời làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng, Chính quyền quán triệt và tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản về thực hiện, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở.

- Việc thực hiện QCDC tại các đơn vị trực luôn gắn liền với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị và tuân theo sự chỉ đạo của cấp trên; tiếp tục từng bước phát huy tốt hơn quyền làm chủ của mỗi cán bộ, công chức, viên chức công khai, dân chủ trong thực hiện chế độ chính sách, bảo đảm quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức. Ban Chỉ đạo thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”; phát huy quyền làm chủ của nhân dân, góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

#### **3.2. Kết quả thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XI)**

- Đơn vị thực hiện nghiêm túc Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (khóa XI) “thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn”, phối hợp với chính quyền địa phương nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; những nội dung công khai để dân biết, dân bàn, quyết định, tham gia ý kiến, giám sát trong thực hiện nhiệm vụ của đơn vị: phương án giải tỏa đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến các dự án, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, các thủ tục hành chính; mức thu các loại phí, lệ phí,... và quyền hạn của công chức, viên chức trực tiếp giải quyết công việc của nhân dân.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 02/10/2018 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định 61/2018/NĐ-CP. Công văn số 126/UBND-THNV ngày 11/01/2019 của Ủy ban nhân dân về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

trên địa bàn tỉnh. Kết quả, đơn vị đã rà soát và đề xuất thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh với 24/96 thủ tục hành chính chiếm tỷ lệ 25% (quy định tối thiểu 20%) thủ tục hành chính thực hiện 4 tại chỗ (tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả) của đơn vị. Đồng thời dự kiến thời gian giải quyết thủ tục hành chính 4 tại chỗ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh là 02 ngày trong tuần (thứ hai và thứ năm) và công bố trên website của đơn vị. Kết quả, đơn vị đã thực hiện 6.460 lượt thủ tục hành chính và trong đó có 287 lượt thủ tục hành chính chuyển qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Đơn vị tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện công tác dân vận, trong đó tập trung vào công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân theo quy định tại Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 36/2013/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Kế hoạch số 110-KH/TU ngày 27/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kế hoạch “*Hành động, Kỷ cương, Trách nhiệm, sáng tạo, Về đích*”. Đơn vị ban hành Kế hoạch số 141/KH-SGTVT ngày 23/02/2017 về thực hiện mô hình “Chính quyền, công sở thân thiện”. Hàng tháng cử lãnh đạo Sở và Chánh Thanh tra Sở trực tiếp công dân (theo Thông báo số 94/TB-SGTVT ngày 17/01/2019 về lịch tiếp Công dân năm 2019), định kỳ 02 lần trong tháng để giải quyết các yêu cầu của người dân theo quy định. Kết quả đơn vị nhận được 05 đơn phản ánh, kiến nghị với nội dung: yêu cầu mở tuyến xe khách, xe buýt phục vụ nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa của nhân dân; yêu cầu xem xét trong việc di dời bến khách ngang sông; yêu cầu xem xét, xử lý một số phương tiện hoạt động không đủ điều kiện theo quy định; yêu cầu xem xét về việc ảnh hưởng đến hoa màu của nhân dân trong sản xuất và việc yêu cầu xem xét giải quyết đơn vị thi công làm nứt tường nhà của người dân. Đơn vị phân công lực lượng chuyên ngành phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra lại vụ việc báo cáo đề xuất Giám đốc Sở để phúc đáp cho công dân đúng thời gian quy định.

Nhìn chung, công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý các phản ánh, kiến nghị, đơn thư khiếu nại của đơn vị luôn được quan tâm chỉ đạo kịp thời giải quyết những thắc mắc, kiến nghị của người dân, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân.

- Đơn vị thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của cấp ủy Đảng về công tác dân vận; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể vận động nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; giữ vững quốc phòng, an ninh; đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và nếp sống văn minh đô thị phù hợp với tình hình của đơn vị. Tiếp tục triển khai và, xây dựng, phát huy và nhân rộng mô hình “Dân vận khéo” trong toàn đơn vị.

**3.3. Kết quả thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP)**

- Đơn vị thực hiện tốt quy chế dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ “về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập” qua đó tạo chuyển biến rõ nét trong phát huy dân chủ, giữ gìn đoàn kết nội bộ và thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Cấp ủy, chính quyền, đoàn thể và người đứng đầu đơn vị thường xuyên củng cố, kiện toàn bộ sung quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ từng cá nhân, tổ chức triển khai, quán triệt đến đảng viên, công chức, viên chức và người lao động. Công đoàn bộ phận các đơn vị trực thuộc thường xuyên củng cố, kiện toàn Ban thanh nhân dân, bổ sung quy chế hoạt động, giải quyết kịp thời những vướng mắc của công chức, viên chức và người lao động. Các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch các chế độ chính sách, quyền lợi và trách nhiệm của công chức, viên chức và người lao động; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin vào thực hiện nhiệm vụ; triển khai và xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa và phát động phong trào thi đua; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị. Việc tổ chức hội nghị công chức, viên chức được các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc, các đơn vị xây dựng quy chế làm việc; quy chế phối hợp thực hiện giữa cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị tổ chức Công đoàn; quy chế chi tiêu nội bộ; quy trình đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm, nâng lương, khen thưởng, mua sắm tài sản,...

- Thực hiện Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 08/11/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” và Quyết định số 638/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 71-KH/TU ngày 08/11/2018 của Tỉnh ủy Trà Vinh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*” và Đề án số 05-ĐA/TU ngày 21/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Kết quả đã có Quyết định UBND tỉnh Trà Vinh giảm 04 phòng chuyên môn xuống còn 03 phòng chuyên môn (giảm 01 phòng chuyên môn theo Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND tỉnh ngày 19/7/2018). Triển khai thực hiện giảm biên chế cơ bản đạt yêu cầu theo Kế hoạch số 85-KH/TU ngày 28/6/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện giảm biên chế tỉnh Trà Vinh năm 2018 và đến năm 2021. Ngoài ra, còn tiến hành thủ tục chuyển đổi mô hình hoạt động hai đơn vị sự nghiệp trực thuộc: Trung tâm đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ Giao thông vận tải và Ban Quản lý Bến xe khách Trà Vinh lên cổ phần đảm bảo lộ trình theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

#### **3.4. Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc (theo Nghị định số 149/2018/NĐ-CP)**

Lãnh đạo đơn vị thực hiện tốt Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật lao động



về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; công khai minh bạch hoạt động cơ quan đề công chức, viên chức được biết và kiểm tra, giám sát; tổ chức lấy ý kiến của công chức, viên chức những vấn đề có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức như: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế làm việc, nội quy cơ quan, quy chế xét khen thưởng, quan tâm cải thiện điều kiện làm việc cho công chức, viên chức và người lao động. Công chức, viên chức và người lao động được tham gia ý kiến về xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế và các văn bản quy định khác có liên quan đến nghĩa vụ, quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; đề xuất, thực hiện giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện làm việc, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ; các nội dung khác liên quan đến quyền và nghĩa vụ người lao động theo quy định của pháp luật.

#### **4. Kiện toàn cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác dân vận chính quyền.**

- Chỉ đạo cấp ủy các Chi bộ và đơn vị trực thuộc kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, bổ sung nội dung quy chế và phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên Ban Chỉ đạo, đồng thời phát động xây dựng các mô hình “*Dân vận khéo*”.

Hàng năm Đảng ủy đã phát động phong trào thi đua thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” trong toàn Đảng bộ, sau phát động có nhiều mô hình “*Dân vận khéo*” được đăng ký thực hiện mô hình như: tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện Nghị định số 11/2010/NĐ-CP không lấn chiếm, tái lấn chiếm hàng lang an toàn giao thông đường bộ; dạy tốt, học tốt; vận động đảng viên và quần chúng trong đơn vị nêu cao trách nhiệm phục vụ nhân dân; vận động cán bộ, đảng viên chấp hành nghiêm túc Điều lệ Đảng, Quy định những điều đảng viên không được làm,...

- Ban Chỉ đạo thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ tại các Chi bộ và các đơn vị trực thuộc ngành. Thực hiện nghiêm túc chế độ thỉnh thị, báo cáo về Ban thường vụ Đảng ủy Sở Giao thông vận tải và Ban Chỉ đạo Đảng ủy Khối các cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh.

Nhìn chung việc thực hiện quy chế dân chủ gắn với cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng, đã tạo điều kiện cho quần chúng tham gia xây dựng Đảng, mạnh dạng đóng góp ý kiến xây dựng Đảng, phê bình đảng viên thiếu gương mẫu, làm cho mỗi đảng viên phát huy những mặt mạnh và khắc phục mặt hạn chế.

#### **5. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế- xã hội, đảm bảo quốc phòng- an ninh**

Ngay từ đầu năm, ngành đã phát động phong trào thi đua yêu nước có ý nghĩa thiết thực gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị như: thi đua học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo; thi đua đảm bảo trật tự an toàn giao thông; thi đua xây dựng nông thôn

mới; thi đua đảm bảo trật tự an toàn giao thông; thi đua xây dựng nông thôn mới góp phần thực hiện đạt kết quả nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

## **II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Thuận lợi:**

- Đảng ủy, Ban lãnh đạo Sở thường xuyên quán triệt đến cấp ủy chi bộ và công chức, viên chức về công tác dân vận, qua đó đã góp phần xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có đủ phẩm chất chính trị, năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; thực hiện phòng ngừa, ngăn chặn và chống các hành vi tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiến hà, sách nhiễu nhân dân.

- Tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc thực hiện nhiệm vụ của ngành, sự phối hợp giữa chính quyền với các tổ chức đoàn thể được duy trì, hoạt động có nề nếp; đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết kịp thời, đúng quy định.

- Công chức, viên chức tại các phòng, đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp với dân từng bước nâng cao về nhận thức, tinh thần trách nhiệm trong tiếp công dân.

- Công tác vận động quần chúng nhân dân trong hiến đất, kinh phí xây dựng giao thông nông thôn được phát huy hiệu quả, góp phần giảm phần đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước.

### **2. Hạn chế:**

- Việc triển khai công tác dân vận chủ yếu là các văn bản chỉ đạo, chưa tổ chức triển khai thành phong trào thường xuyên; công tác kiểm tra, phát hiện nhân rộng những mô hình, cá nhân xuất sắc, điển hình về “dân vận khéo” để nhân rộng đôi lúc chưa kịp thời.

Nhận thức của một số công chức, viên chức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận chưa sâu sắc và đầy đủ, đôi lúc còn xem nhẹ, coi công tác dân vận là của các đoàn thể, không thuộc lĩnh vực chuyên môn.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục tổ chức triển khai, tuyên truyền kịp thời, đầy đủ các văn bản liên quan về công tác dân vận chính quyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Thực hiện tốt công tác dân vận gắn với đẩy mạnh thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào thi đua “Dân vận khéo” làm tiền đề thúc đẩy thực hiện các phong trào thi đua yêu nước tại đơn vị; Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, gắn với thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý; sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ và công khai.

4. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, thực hiện tốt công tác tại bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận và xử lý hồ sơ cho tổ chức, công dân đúng hẹn; thực hiện tốt công tác tiếp dân và xử lý các khiếu nại tố cáo của công dân; kết hợp thực hiện có hiệu quả các hoạt động chuyên môn của ngành với tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại các đơn vị trực thuộc; tăng cường thực hiện nề nếp, kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức, lối sống, tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ công chức, viên chức trong toàn đơn vị.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền và quy chế dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2019 của Sở Giao thông vận tải./.

*Nơi nhận:*

- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT.



**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Dương Thành Huỳnh**